

Số:13/2021/QĐHN&GD-ST

M, ngày 22 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 867/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lưu Thị H** sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 7/10B đường Phan Thanh Giản, phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Trương Quang T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: số 25 ấp 4, xã Đạo Thạnh, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị H và anh Trương Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trương Quang H sinh ngày 14/03/2004 và Trương Hiếu N sinh ngày 15/10/2009 cho chị Lưu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Trương Quang T cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu là 3.000.000 đồng/tháng, thực hiện đến khi các con tròn 18 tuổi.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí:

- Chị Lưu Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004571 ngày 14/12/2020 Chi cục thi hành án dân sự thành phố M nên chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

- Anh Trương Quang Trọng phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP M;
- UBND xã Đ, TP M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh